TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2021/HS-ST
Ngày 22-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Oanh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thái

2. Bà Đinh Thị Thu Huyền

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thủy, Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên toà: Ông Hoàng Quang Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn K**, sinh năm 1998 tại huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn T, xã H, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 10/12; đảng, đoàn thể: Không; con ông Phạm Ngọc C, sinh năm 1966; con bà Lê Thị B, sinh năm 1973; vợ: Nguyễn Thị Loan T, sinh năm 2003, con: Bị cáo có một con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 25/7/2021 đến ngày 03/8/2021, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Loan T, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Văn K là công nhân của Công ty TNHH Luxshare ICT ở thôn C, xã N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Sáng ngày 23/7/2021, K đi xe mô tô có biển kiểm soát 98D1-752.90 của gia đình K chở vợ là chị Nguyễn Thị Loan T đến Công ty cổ phần may xuất khẩu Hà Phong ở xã Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang để chị T làm việc. Sau đó K đi xe mô tô đến Công ty TNHH Luxshare ICT ở thôn C, xã N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang để làm việc. Khoảng 8 giờ 10 phút thì K đến công ty, sau khi lấy vé gửi xe, K đem xe vào khu D, nơi gửi xe của công ty để gửi xe thì phát hiện thấy có một chiếc xe mô tô ở trong nơi gửi xe chìa khóa điện vẫn cắm ở ổ khóa điện. Đó là xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen loại xe Exciter có biển kiểm soát 22S-359.79 của anh Hoàng Văn T, sinh năm 1993 ở thôn C, xã Tân T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang là công nhân của công ty. Thấy việc ra vào cổng Công ty dễ dàng, quan sát thấy không ai để ý, K nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô của anh tập đem ra ngoài bán lấy tiền. Sau đó, K dựng xe mô tô của K ở trong nơi để xe và đi đến trộm cắp xe mô tô của anh T đi ra ngoài. Khi đi đến chốt bảo vệ, K sử dụng vé xe mà bảo vệ đã đưa cho trước đó để đi ra ngoài rồi đem xe trộm cắp được về cất giấu tại khu trang trại của gia đình K ở thôn Trung T, xã H, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang cất giấu chờ đem đi tiêu thụ.

Đối với anh T, sau khi tan ca, anh T ra nơi để xe thì phát hiện bị mất xe mô tô nên đến phòng bảo vệ Công ty để trình báo, qua trích xuất camera trong nơi để xe thì phát hiện người trộm cắp xe là Phạm Văn K nên anh T đã làm đơn trình báo.

Ngày 24/7/2021, biết hành vi trộm cắp xe mô tô của mình bị phát hiện, K đã đến Đồn Công an Q, huyện Việt Yên đầu thú và giao nộp chiếc xe mô tô đã trộm cắp.

Cùng ngày, Đồn Công an Q, huyện Việt Yên đã bàn giao người, tang vật và hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 53 ngày 28/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Dũng kết luận: Trị giá chiếc xe mô tô K trộm cắp của anh T là 35.172.000 đồng.

Ngày 06/8/2021, Cơ quan điều tra đã trả anh Hoàng Văn T: 01 vé xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen loại xe Exciter có biển kiểm soát 22S-359.79, anh T đã nhận xe và không yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho K.

Tại cơ quan điều tra Phạm Văn K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 88/CT-VKSYD ngày 24/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Phạm Văn K về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn K từ 15 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Phạt tiền bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Phạm Văn K cho UBND xã H, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Dũng đã trả lại cho anh Hoàng Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen loại xe Exciter có biển kiểm soát 22S-359.79, anh T không yêu cầu gì và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho K.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Phạm Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 23/7/2021, tại khu vực nhà để xe khu D của Công ty TNHH Luxshare ICT ở thôn C, xã N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Bị cáo Phạm Văn K có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen loại xe Exciter có biển kiểm soát 22S-359.79 có trị giá 35.172.000 đồng của anh Hoàng Văn Tập, sinh năm 1993 ở thôn C, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang là công nhân của công ty, rồi đem ra ngoài và đem về khu trang trại của nhà K ở thôn T, xã H, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang cất giấu chờ đem đi tiêu thụ. Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả lại cho bị hại.

[3] Xét tính chất của vụ án: Vụ án này có một bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Tổng giá trị tài sản Phạm Văn K trộm cắp là 35.172.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, đối với bị cáo cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh để đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị báo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc bị phát hiện bị cáo Khanh đã ra đầu thú và mang tài sản trả lại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Bản thân bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, có nơi thường trú cụ thể rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào Nghị quyết số: 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[7] Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo K, ngoài hình phạt tù là hình phạt chính, cần phạt tiền bị cáo K theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS để tước một phần kinh tế của bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 vé xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen loại xe Exciter có biển kiểm soát 22S-359.79, ngày 06/8/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra đã đã trả lại cho anh Hoàng Văn T. Anh Hoàng Văn T không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333-BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

3. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn K 15 (mười lăm) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Phạm Văn K cho UBND xã H, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi Cục THADS huyện Yên Dũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán

Nguyễn Ngọc Oanh